

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 23/2018/HS-ST

Ngày: 29/6/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lò Văn Lục, Ông Trương Văn Cần

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Kéo – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Văn P - Sinh năm 1986 - Nơi sinh: T– Lai Châu

- Nơi cư trú: Bản O, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ, Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 5/12; Bố đẻ Lò Văn P, sinh năm: 1954; Mẹ đẻ Lò Thị T, sinh năm: 1952, hiện bố, mẹ bị cáo đang trú tại bản O, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu; Vợ: Lò Thị H, sinh năm 1985; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2011, hiện vợ con của bị cáo đều trú tại bản O, xã, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/01/2018 đến ngày 30/01/2018 bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.(có mặt)

Người Bào chữa: Bà Nguyễn Thị Nga

Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 12 giờ ngày 24/01/2018, Lò Văn P nhờ Lò Văn S, sinh năm 1985 là người cùng bản chở P xuống thị trấn T để lấy xe mô tô của P đang sửa. Đến thị trấn T, do gia đình có việc nên S về trước còn P đi vào quán để lấy xe, nhưng chưa sửa xong. Trong lúc P đang ngồi ở quán sửa xe thì có bạn tên D nhà ở bản P, xã T, huyện T gọi điện thoại nói “Mày có mua hàng không”, P hiểu “hàng” tức là Hêrôin nên trả lời “có”, D nói tiếp “ tao đang ở cầu P, huyện T mày đi lên đây”. Nói chuyện điện thoại xong, P đón xe khách tuyến T - Lai Châu, khoảng 15 giờ 30 phút, cùng ngày xe khách đến cầu P, P xuống xe gặp D đang đứng đợi ở cầu. Gặp P, D lấy điện thoại gọi cho một người đàn ông (*không rõ lai lịch*) và nói “Sang đây đi, thằng này đến rồi”. Khoảng 5 phút sau có một người đàn ông dân tộc Mông (*không rõ lai lịch*) đi xe mô tô đến chỗ P và D, qua trao đổi người đàn ông này chở P đi đến đoạn đường cua hướng đi thị trấn T cách cầu P khoảng 100 mét. Người đàn ông này hỏi P mua bao nhiêu Hêrôin, P trả lời là mua 200.000 đồng thì người đàn ông này không đồng ý và nói phải mua hết là 1.200.000 đồng thì mới bán vì đã gói sẵn rồi, P nhất trí rồi đưa cho người đàn ông này 1.200.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người đàn ông này đưa cho P 04 gói Hêrôin, bên ngoài được gói bằng các mảnh nilon màu trắng. Bán Hêrôin xong người đàn ông này đi đâu P không rõ, mua được Hêrôin, P cầm ở tay trái và gọi điện thoại cho D ra đón. Khi P đang đi bộ dọc đường Quốc lộ 32 thì bị lực lượng Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ của P 04 gói Hêrôin có tổng trọng lượng 0,92 gam.

b) Về các vấn đề khác của vụ án :

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 24/1/2018 tại Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tiến hành lập biên bản niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng: Số chất bột khô, màu trắng đục vón cục thu giữ của Lò Văn P có tổng khối lượng 0,92 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 94 ngày 30 tháng 1 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *Chất bột khô, màu trắng đục, vón cục thu giữ của Lò Văn P gửi đến giám định là Hêrôin.*

Số vật chứng còn lại gồm: 0,72 gam Hêrôin hiện đang được bảo quản, quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Tân Uyên.

c) Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại bản cáo trạng số 15 KSĐT- MT, ngày 26/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố bị cáo Lò Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, vì bị cáo không có tài sản gì đáng giá và đảm nhiệm chức vụ gì.

Về vật chứng còn lại của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,72 gam Hêrôin là vật Nhà nước cấm lưu hành.

Lời bào chữa viên pháp lý: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1,5 Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt mức án thấp nhất và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Lò Văn P khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 24/01/2018, tại bản P, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu. Lò Văn P đã mua trái phép 04 gói Hêrôin với giá 1.200.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch. Sau khi mua được Hêrôin P cầm ở tay trái và gọi điện thoại cho D ra đón. Khi P đang đi bộ dọc đường Quốc lộ 32 thì bị lực lượng Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ của P 04 gói Hêrôin có tổng trọng lượng 0,92 gam

Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện Tân Uyên đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng qui định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện,

gây tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Nhà nước ta đang đấu tranh quyết liệt để loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử phạt nghiêm khắc đối với những người nào có các hành vi liên quan đến ma túy. Xét cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Nhưng sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân Thân. Bị cáo sinh ra và lớn lên tại bản O xã K huyện T tỉnh Lai Châu. Được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 5/12 rồi nghỉ học, năm 2005 xây dựng gia đình, Tiền án, tiền sự không. Đến ngày 24/01/2018 bị khởi tố về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về kinh tế bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, nghiện chất ma túy, không có tài sản gì đáng giá nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo qui định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc số 0,92 gam Hêrôin, Lò Văn P khai mua của một người không rõ lai lịch tại bản P, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu

Đối với người đàn ông tên D, quá trình điều tra xác định trên địa bàn xã T không có người đàn ông nào tên D như P mô tả nên cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên không có căn cứ để xử lý.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về vật chứng còn lại của vụ án: gồm 0,72 gam Hêrôin đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 104; Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình

sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn P 02 năm tù, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2018 đến ngày 30/01/2018 là 07 ngày bị cáo còn phải chấp hành tiếp 01 năm 11 tháng 23 ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi thụ hình.

Về vật Chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,72 gam Hêrôin còn lại sau giám định.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 04/5/2018, giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Tân Uyên.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- Bị cáo;
- THA dân sự;
- CA; Trại giam.
- THA PT;
- Sở Tư pháp;
- TTTrGPL tỉnh Lai Châu.
- Lưu HS - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Thanh